

Bản án số: 36/2025/HS-PT

Ngày: 28-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Khuru Hán C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2024/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Khuru Hán C, sinh ngày 02/8/1987 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm B, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở khác: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khuru Xùì Y (đã chết) và bà Hà Tú T (đã chết); vợ tên Trương Lan C1 (đã ly hôn), hiện đang sống như vợ chồng với bà Trương Phương K, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Ông Khuru Chấn Đ, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Số A, N, khóm A, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/6/2024 Khuru H từ đường N, khóm G, phường H, thành phố C điều khiển xe mô tô biển số 6981-26848 để đến nhà số A, đường N, khóm A, phường I, thành phố C (nay là khóm A, phường B, thành phố C). Khi chạy tới địa chỉ trên, C đậu xe ở trước nhà có số A, đường N, có treo bảng "Tiệm nhang đèn Đông Chi" thì C đi sang bên đường tới cửa nhà của Khuru Chấn Đ (tiệm bán nhang đèn số A, đường N, khóm A, phường B, thành phố C) thấy Đ đang ở trong nhà. Khi gặp Đ, C hỏi Đ: "Tại sao anh tháo dỡ đồ trong nhà và treo bảng hiệu "Tiệm nhang đèn Đông Chi", thì Đ nói "Đông có quyền căn nhà này nên không cần thiết hỏi C". C liền nói "Muốn gì thì phải hỏi ý kiến của C". Đ nói tiếp "Khi nào có nhà thì cho C căn nhà". C nói "Nhà do cha tôi xây dựng khoảng năm 2007", thì Đ nói

“Cha mày cắt thì tháo dỡ nhà, trả lại miếng đất cho tao”. C nói “Có tháo bằng hiệu xuống hay không”, Đ nói “Tao không tháo bằng hiệu đó”. C nói tiếp “Mày muốn chiếm căn nhà đó phải không”, Đ nói “Ừ rồi sao”. Từ nguyên nhân này, C tức giận chửi nhau và C liền dùng tay phải cầm nón bảo hiểm của C đánh trúng vào trán của Đ khoảng 03 đến 04 cái làm cho Đ bị chảy máu vùng trán trái, nón bảo hiểm bị bể. Đ và C câu vật với nhau dưới nền gạch, trong lúc câu vật Đ dùng tay đánh C 04 cái trúng vào vùng mặt trái của C gây ra vết bầm. Sau khi thấy Đ bị chảy máu, C ngừng câu vật với Đ và bỏ đi về, còn Đ đến Công an phường I trình báo. Đến ngày 26/6/2024 Đồng đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh C khám chữa bệnh hết số tiền 38.700 đồng.

Theo Kết luận giám định tổn thương có thể trên người sống số 198 ngày 29/7/2024 Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh C đối với Khru Chấn Đ như sau: Vết sẹo vùng trán kích thước 1,7cm x 0,2cm là 03% do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Khru Chấn Đ tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2025/HS-ST ngày 26/02/2025, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 4.510.000 đồng. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/3/2025, bị cáo kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Bị hại trình bày: Đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Khru Hán C khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp về tài sản nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/6/2024 tại nhà số A N, khóm A, phường I (nay là phường B), thành phố C, tỉnh Cà Mau, sau khi cự cãi, bị cáo C đã dùng nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào vùng trán trái của Khru Chấn Đ gây thương tích. Tại thời điểm giám định xác định Đ có 01 vết sẹo vùng trán trái kích thước 1,7cm x 0,2cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân

thành phố Cà Mau đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo gây thương tích cho người khác vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, chỉ có bị cáo kháng cáo.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Từ đó, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, bị cáo có nộp được 5.010.000 đồng (bao gồm số tiền phải bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quyết định của cấp sơ thẩm 4.510.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm). Việc cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là cần thiết, tuy nhiên, ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới và thương tích gây cho bị hại cũng chỉ ở mức khởi điểm. Mặt khác, bị cáo cũng bị bị hại dùng tay đánh gây thương tích 02%, nhưng bị cáo không có yêu cầu xử lý đối với bị hại. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần căn cứ khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo là phù hợp.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận một phần.

[5] Do sửa án sơ thẩm, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Khuru Hán C. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Khuru Hán C 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Buộc bị cáo C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Khuru Chấn Đ tổng số tiền 4.510.000 (bốn triệu năm trăm mười nghìn) đồng. Bị cáo đã nộp xong số tiền này tại Biên lai thu tiền số 0002090 ngày 06/3/2025 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau phát hành. Ông Đ được quyền nhận số tiền nói trên tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

4. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp xong

phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0002090 ngày 06/3/2025 và số 0002181 ngày 11/4/2025 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau phát hành.

5. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân tp Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Cà Mau;
- Chi cục THADS tp Cà Mau;
- Công an phường 2, phường 8, tp Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế